

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST

Ngày 14 - 3 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tuyết Thanh và ông Phạm Minh Đán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Ngô Văn V, sinh năm 1993 tại Nam Định; nơi ĐKKHKT: tổ 9B, phường CC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: tổ dân phố ĐT, phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1984; con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn V đăng ký hộ kinh doanh với mã số thuế 8583679603 từ ngày 11/3/2019 với ngành nghề kinh doanh bán buôn, bán lẻ quần áo. Cuối tháng 9/2022, V nhận chuyển nhượng lại nhà hàng Đền Lồng, địa chỉ đường Lê Công Thanh, phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý và làm thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh chuyển đổi từ hộ kinh doanh Ngô Văn V sang hộ kinh doanh nhà hàng Đền Lồng cùng mã số thuế 8583679603 với ngành nghề kinh doanh dịch vụ ăn uống kể từ ngày 18/10/2022. V đã đăng ký với cơ quan thuế về hình thức nộp thuế của hộ kinh doanh nhà hàng Đền Lồng theo phương pháp kê khai và thực hiện xuất hoá đơn điện tử cho khách hàng. Quá trình kinh doanh nhà hàng Đền Lồng, V đã đăng ký mở thêm các cơ sở của nhà hàng Đền Lồng bao gồm: Nhà hàng Đền Lồng 2 tại tổ dân phố ĐT, phường LH, thành phố PL và nhà hàng 3 Chill tại số 296 đường NVX, phường CC, thành phố PL. Để thực hiện theo dõi, quản lý đối với việc bán hàng tại các cơ sở của hộ kinh doanh nhà

hàng Đèn Lồng, cuối tháng 9/2022, V đã liên hệ với anh Nguyễn Văn T, giám đốc công ty máy tính Hùng Phát, địa chỉ số 87 đường Lê Duẩn, phường Châu Cầu, thành phố Phủ Lý để mua phần mềm Kiotviet và đăng ký tài khoản để sử dụng. Do trước đó anh T đã đăng ký tài khoản của phần mềm Kiotviet cho một người khác sử dụng nhưng không sử dụng nên anh T đã liên hệ với người này để chuyển nhượng tài khoản “hungphathn” của phần mềm kiotviet cho V. Từ 01/10/2022, V đã đăng nhập tài khoản và đổi mật khẩu để sử dụng tài khoản “hungphathn” cho các hoạt động bán hàng của hộ kinh doanh nhà hàng Đèn Lồng. Đối với phần mềm kiotviet, V cho các nhân viên tại các cơ sở bán hàng đăng nhập trên các điện thoại cá nhân với tư cách tài khoản nhân viên bán hàng để giới thiệu các món ăn cho khách, khi khách hàng gọi món, nhân viên sẽ tích vào các mục trên phần mềm để chuyển thông tin đến bộ phận bếp. Sau khi khách hàng sử dụng dịch vụ ăn uống xong và thực hiện thanh toán, nhân viên bán hàng sẽ ấn vào mục thanh toán trên phần mềm để lưu số tiền khách trả. Các dữ liệu sau khi thanh toán sẽ được lưu vào phần mềm và lưu tại máy chủ của nhà hàng. Toàn bộ doanh thu bán hàng của nhà hàng Đèn Lồng được lưu tại dữ liệu tài khoản “hungphathn” của phần mềm kiotviet. Các doanh thu của hộ kinh doanh nhà hàng Đèn Lồng được thể hiện trên phần mềm kiotviet nhưng V không đưa vào kê khai doanh thu chịu thuế để nộp thuế theo quy định. Đối với một số khách hàng đến ăn uống tại nhà hàng Đèn Lồng và đề nghị xuất hoá đơn, V thực hiện xuất hoá đơn cho khách hàng hoặc nhờ chị Tống Thị D là nhân viên quản lý của nhà hàng thực hiện xuất hoá đơn. Các thông tin khách hàng sử dụng dịch vụ và đã xuất hoá đơn thì V mới đưa vào kê khai thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng của hộ kinh doanh nhà hàng Đèn Lồng. Cuối mỗi quý, V gửi các tài liệu gồm các hoá đơn xuất ra, hoá đơn mua hàng hoá, bảng kê thu mua hàng hoá của hộ kinh doanh nhà hàng Đèn Lồng cho chị Vũ Thị Thanh H là kế toán thuế được V thuê để thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân.

Quá trình điều tra xác định từ tháng 10/2022 đến hết tháng 6/2024, hộ kinh doanh nhà hàng Đèn Lồng đã bán hàng cho khách với doanh thu thực tế được lưu giữ tại phần mềm kiotviet được đăng nhập với tài khoản “hungphathn” là 17.114.399.533 đồng. Nhưng thực tế, V chỉ ghi chép vào sổ theo dõi doanh thu của hộ kinh doanh nhà hàng Đèn Lồng tương ứng với giá trị các hoá đơn bán hàng đã xuất là 3.379.185.358 đồng. Với hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống, theo quy định tại thông tư 40/2021/TT-BTC xác định hộ kinh doanh Ngô Văn V phải nộp thuế GTGT là 3% doanh thu và thuế TNCN là 1,5% doanh thu. Từ tháng 10/2022 đến hết tháng 6/2024, Ngô Văn V đã nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân tương ứng với các hoá đơn bán hàng đã xuất là 3.379.185.358 đồng.

Ngoài ra, trong Quý I năm 2023 hộ kinh doanh Ngô Văn V đã kê khai thuế dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu 1.870.000 đồng với thuế suất thuế GTGT là 5% và thuế TNCN là 2%.

Như vậy trong thời gian từ tháng 10/2022 đến tháng 6/2024 hộ kinh doanh Ngô Văn V đã không khai báo các nguồn doanh thu với số tiền 13.735.214.175 đồng để trốn số thuế thu nhập cá nhân, số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo quy định.

* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài ghi chữ Kenmo được niêm phong trong thùng cattong ký hiệu NP01.
- 01 chiếc USB Kington màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu NP02.
- Số tiền 618.037.888 đồng.

Ngày 23/01/2025, Cục thuế tỉnh Hà Nam có bản kết luận giám định xác định:

Hộ kinh doanh Nhà hàng Đền Lồng đã để ngoài sổ sách kế toán các khoản thu liên quan đến việc xác định số tiền thuế phải nộp, không xuất hóa đơn khi bán hàng, cung ứng dịch vụ, không kê khai đầy đủ doanh thu bán hàng, cung ứng dịch vụ với tổng giá trị doanh thu tính thuế GTGT, thuế TNCN là: 13.735.214.175 đồng. Hành vi để ngoài sổ sách kế toán, không xuất hóa đơn, không kê khai đầy đủ doanh thu nêu trên được xác định là hành vi trốn thuế theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 143 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019. Hộ kinh doanh Nhà hàng Đền Lồng phải xuất hóa đơn và kê khai thuế GTGT, thuế TNCN theo quy định tại khoản 6 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020; khoản 6 Điều 2 Thông tư 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021.

- Hành vi để ngoài sổ sách kế toán các khoản thu liên quan đến việc xác định số tiền thuế phải nộp, không xuất hóa đơn, không kê khai đầy đủ doanh thu nêu trên của Hộ kinh doanh Nhà hàng Đền Lồng để kê khai thuế GTGT, thuế TNCN tại kỳ tính thuế quý 4 năm 2022, kỳ tính thuế quý 1, 2, 3, 4 năm 2023; kỳ tính thuế quý 1, 2 năm 2024 được xác định là hành vi trốn thuế GTGT, thuế TNCN theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 143 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019; đã dẫn đến:

+ Giảm số tiền thuế GTGT phải nộp NSNN theo quy định, số tiền: 412.019.025 đồng (Bốn trăm mười hai triệu không trăm mười chín nghìn không trăm hai mươi lăm đồng).

+ Giảm số tiền thuế TNCN phải nộp NSNN theo quy định, số tiền: 206.018.863 đồng (Hai trăm linh sáu triệu không trăm mười tám nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng).

* Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS-PL ngày 25/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Ngô Văn V về tội “Trốn thuế” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 200 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn V phạm tội “Trốn thuế”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn V từ 550.000.000 đồng đến 650.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 cây máy tính màu đen và số tiền 618.037.888 đồng. Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB Kington màu đen.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 10/2022 đến hết tháng 6/2024, tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Ngô Văn V là chủ hộ kinh doanh nhà hàng Đền Lồng đã không ghi chép trong sổ theo dõi doanh thu bán hàng hoá, dịch vụ, không xuất hoá đơn khi bán hàng hoá với số tiền 13.735.214.175 đồng, đã trốn số tiền thuế phải nộp cho Nhà nước gồm thuế giá trị gia tăng là 412.019.025 đồng và thuế thu nhập cá nhân là 206.018.863 đồng. Tổng số tiền trốn thuế là 618.037.888 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Văn V đã phạm tội “Trốn thuế”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 200 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo cũng đã nộp tiền khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý thuế của Nhà nước dẫn đến thất thu ngân sách Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trốn thuế là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi vẫn cố ý thực hiện nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, tài sản thu giữ:

- Đối với 01 cây máy tính màu đen là thiết bị để theo dõi các hoạt động kinh doanh của nhà hàng Đền Lồng, để đăng nhập tài khoản phần mềm kiotviet và theo dõi doanh thu của nhà hàng, V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 USB Kington màu đen lưu các dữ liệu khi kiểm tra khai thác phần mềm kiotviet của nhà hàng Đền Lồng là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần được lưu trong hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Đối với số tiền 618.037.888 đồng là số tiền Ngô Văn V thu lợi bất chính từ việc trốn thuế, V đã nộp để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về các tình tiết khác:

- Đối với chị Tổng Thị D là nhân viên quản lý nhà hàng Đền Lồng, quá trình điều tra xác định chị D có trách nhiệm quản lý chung và bán hàng cho khách; một số lần V giao cho chị D thực hiện xuất hoá đơn cho khách nhưng bản thân chị D không biết việc V đưa vào kê khai thuế những giao dịch nào, không biết về việc trốn thuế của V nên chị D không đồng phạm với V.

- Đối với chị Vũ Thị Thanh H là kế toán thuế được V thuê làm các thủ tục kê khai, quá trình điều tra xác định chị H không biết về doanh thu thực tế của hộ kinh doanh Nhà hàng Đèn Lồng, việc khai thuế dựa trên các tài liệu do V cung cấp nên chị H không đồng phạm với V.

- Đối với anh Nguyễn Văn T là người đã bán lại tài khoản trên phần mềm kiotviet cho Ngô Văn V, anh T không biết việc V sử dụng tài khoản này như nào, không liên quan đến việc V quản lý, sử dụng tài khoản nên không xem xét xử lý là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn V phạm tội “Trốn thuế”.

2. Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn V 550.000.000đ (năm trăm năm mươi triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 cây máy tính màu đen, vỏ ngoài ghi chữ Kenmo và số tiền 618.037.888đ (sáu trăm mười tám triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn, tám trăm tám mươi tám đồng).

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 01 USB Kington màu đen.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 26/02/2025 và Ủy nhiệm chi số 79 ngày 25/02/2025).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Văn V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS và hỗ trợ tư pháp CA tỉnh Hà Nam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Xuyên